

HIỆP ĐỊNH KHUNG

VỀ CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC CÔNG NGHIỆP ASEAN

Chính phủ nước Bru-nây Đa-ru-xa-lam, Cộng hoà In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Cộng hoà Philippines, Cộng hoà Xing-ga-po, Vương quốc Thái Lan và Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, là các nước thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam á (ASEAN);

Khẳng định lại mong muốn hợp tác thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong khu vực để tăng cường công nghiệp hoá nền kinh tế mỗi nước, mở rộng thương mại và đầu tư và để hoàn thiện cơ sở hạ tầng kinh tế vì lợi ích chung của nhân dân mỗi nước;

Quan tâm tới việc phát triển nhanh chóng trong môi trường kinh tế quốc tế và việc cần thiết duy trì khả năng thu hút và cạnh tranh của ASEAN như một khu vực đầu tư;

Nhận thấy rằng việc tự do hoá thương mại và đầu tư trong các nước ASEAN có thể hỗ trợ đáng kể cho việc hợp tác công nghiệp, mà việc hợp tác sẽ là đóng góp to lớn để củng cố và mở rộng cơ sở công nghiệp của mỗi nước;

Tin tưởng rằng việc hợp tác công nghiệp giữa các quốc gia ASEAN sẽ tăng cường sự đầu tư trong nội bộ các nước ASEAN và đầu tư từ các nguồn ngoài ASEAN;

Cũng tin tưởng rằng việc chia sẻ nguồn lực sẽ khuyến khích thắt chặt hơn nữa liên kết kinh tế giữa các quốc gia ASEAN;

Ghi nhận đề xuất của Phòng Thương mại Công nghiệp ASEAN (ASEAN – ICC) về Chương trình Hợp tác công nghiệp ASEAN và sự tin tưởng của ASEAN – CCI về khả năng thực thi của chương trình này;

Mong muốn chuẩn bị đầy đủ các hướng dẫn và khuôn khổ thể chế để trong phạm vi đó khu vực tư nhân ASEAN có thể hợp tác trên cơ sở công bằng và cùng có lợi cho mỗi nước thành viên ASEAN và tăng cường sản xuất công nghiệp trong toàn khu vực;

Quan tâm đến nhu cầu phát triển các doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ, có tính đến trình độ phát triển của mỗi nước thành viên ASEAN;

Trung thành với các nguyên tắc, quan niệm và lý tưởng của Hiệp định khung về Tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN và Hiệp định về Chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung cho Khu vực thương mại tự do ASEAN;

Đã thoả thuận về việc thực hiện Chương trình công nghiệp ASEAN được quy định thành những điều khoản như sau:

Điều 1. Các định nghĩa

Phù hợp với mục đích của Hiệp định này:

1. "Chương trình AICO" có nghĩa là các Chương trình hợp tác công nghiệp ASEAN được xây dựng theo Hiệp định này.

2. "Cơ cấu AICO" có nghĩa là một cơ cấu hợp tác cấu thành ít nhất từ hai Nước tham gia và mỗi Nước tham gia có một Công ty tham gia.

3. "Nước tham gia" có nghĩa là Nước Thành viên ASEAN đồng ý tham gia vào một Cơ cấu AICO bằng việc nước đó dành một số ưu đãi nhất định cho Công ty tham gia.

4. "Công ty tham gia" có nghĩa là một Công ty đã đăng ký hợp pháp và đang hoạt động tại một Nước Thành viên ASEAN và đáp ứng các tiêu chuẩn của Điều 2(1) và Điều 3 của Hiệp định này.

5. "Sản phẩm AICO" được hiểu là :

a) Sản phẩm AICO cuối cùng là đầu ra cuối cùng tại một Cơ cấu AICO nhất định mà không cần xử lý thêm nữa, hoặc

b) Sản phẩm AICO trung gian là sản phẩm được sử dụng làm đầu vào tại một Cơ cấu AICO để làm ra sản phẩm AICO cuối, hoặc

c) Nguyên vật liệu AICO được sử dụng làm đầu vào để làm ra Sản phẩm trung gian hoặc trực tiếp làm ra Sản phẩm AICO cuối cùng;

Các sản phẩm này sẽ được thể hiện trong Giấy chứng nhận sản phẩm thích hợp (COE) cấp cho các công ty tham gia.

6. "Thuế suất thuế quan ưu đãi" có nghĩa là thuế suất theo Chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) áp dụng trước hạn, do các Nước tham gia quy định trong khoảng từ 0-5%.

7. "Cơ quan quốc gia có thẩm quyền" có nghĩa là cơ quan có thẩm quyền thích hợp của Nước Thành viên ASEAN có trách nhiệm xét duyệt đơn xin thành lập AICO và cho phép hưởng các ưu đãi.

Điều 2. Những quy định chung

1. Cơ cấu AICO sẽ được hình thành từ các Công ty tham gia đã đăng ký hợp pháp và đang hoạt động ở các Nước thành viên ASEAN khác nhau, cùng mong muốn hợp tác chế tạo các sản phẩm AICO.

2. Số lượng Công ty tham gia trong một Cơ cấu AICO có thể thay đổi, chỉ buộc đảm bảo số lượng tối thiểu.

3. Một Cơ cấu AICO có thể gồm từ một Công ty tham gia trở lên ở mỗi Nước tham gia và có thể bao quát nhiều loại sản phẩm.

Điều 3. Tiêu chuẩn thích hợp

1. Các công ty muốn được hưởng ưu đãi theo Chương trình AICO phải có đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Đã đăng ký hợp pháp và phải đang hoạt động tại một nước thành viên ASEAN;

b) Có tối thiểu 30% cổ phần quốc gia. Điều kiện cổ phần có thể được miễn trừ theo sự thỏa thuận giữa các Nước tham gia với điều kiện là các công ty có đơn xin phải đáp ứng được các tiêu chuẩn khác của Điều này; và

c) Thực hiện việc chia sẻ nguồn lực, các hoạt động công nghiệp hỗ trợ và các hoạt động hợp tác công nghiệp.

2. Mỗi Công ty tham gia thuộc một Cơ cấu AICO phải xuất trình chứng từ về việc chia sẻ nguồn lực, hoạt động công nghiệp hỗ trợ và các hoạt động hợp tác công nghiệp như liên doanh, liên kết sản xuất, chuyển giao công nghệ, đào tạo, cấp li-xăng, hợp nhất mua sắm và trang bị, dịch vụ quản lý, hợp đồng bán hàng và tiếp thị hoặc các lĩnh vực hợp tác khác.

Điều 4. Chủng loại và sự thích hợp của sản phẩm

1. Tất cả các sản phẩm nằm ngoài danh mục liệt kê ở Điều 9 (Loại trừ chung) của Hiệp định về Chương trình CEPT đều là thích hợp cho Chương trình AICO.

2. Sản phẩm được chuẩn y sẽ được mã 8 chữ số hoặc cao hơn theo danh mục HS

Điều 5. Các ưu đãi

1. Công ty tham gia có quyền hưởng ưu đãi theo Chương trình AICO như sau:

a) Việc mua bán các sản phẩm AICO đã được chuẩn y giữa các Công ty tham gia sẽ được hưởng thuế suất thuế quan ưu đãi từ 0-5%. Thuế suất cụ thể của từng sản phẩm sẽ được từng Nước tham gia quy định. Thuế suất thuế quan ưu đãi sẽ hết hiệu lực khi thuế suất thuế quan đạt mức cuối cùng theo CEPT.

b) Việc được công nhận cơ cấu nội địa sẽ có thể được chấp nhận đối với các sản phẩm do các Công ty tham gia chế tạo.

c) Các khuyến khích phi thuế quan sẽ được cung cấp ở cơ quan có thẩm quyền của mỗi quốc gia quy định. Việc cho phép hưởng các khuyến khích này sẽ dựa trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của mỗi Nước tham gia.

d) Các nước thành viên ASEAN sau này có thể quy định các sắc thuế bổ sung và các khuyến khích phi thuế quan phù hợp Hiệp định này.

Điều 6. Các hướng dẫn thi hành và các nguyên tắc quyết định

1. Cơ cấu AICO sẽ chỉ cần sự chuẩn y của các Nước tham gia.

3. Công ty tham gia sẽ được hưởng ưu đãi theo Hiệp định này sau khi đơn xin phép của công ty làm theo các quy định ở Điều 7 được chuẩn y.

4. Việc chuẩn y một Cơ cấu AICO sẽ không giới hạn trong số các công ty thỉnh cầu ban đầu muốn chế tạo một loạt sản phẩm AICO nhất định. Các đơn xin sau này của các công ty muốn chế tạo sản phẩm AICO cùng loại cũng sẽ được chuẩn y một khi các công ty này đáp ứng được các tiêu chuẩn thích hợp.

5. Một công ty triển vọng ở một Nước thành viên không tham gia có thể gia nhập một Cơ cấu AICO đang hoạt động nếu Nước không tham gia đồng ý dành thuế suất thuế quan ưu đãi cho các sản phẩm AICO đó và được sự thỏa thuận của các Nước đang tham gia.

6. Công ty tham gia chỉ được sử dụng các sản phẩm trung gian và nguyên vật liệu để chế tạo các sản phẩm AICO. Nước tham gia có thể huỷ bỏ các ưu đãi theo Hiệp định này, nếu Công ty tham gia vi phạm các cam kết này.

Điều 7. Thủ tục xin phép

1. Các công ty quan tâm muốn tham gia vào một Cơ cấu AICO sẽ trực tiếp xin các Cơ quan quốc gia có thẩm quyền chuẩn y.
2. Trong vòng 60 ngày kể từ khi nhận được đơn, các Nước thành viên ASEAN sẽ thông báo cho Ban thư ký ASEAN về việc các công ty tham gia vào một Cơ cấu AICO và thuế suất thuế quan sẽ áp dụng trong vòng từ 0-5%. Các Nước thành viên ASEAN nào chưa quyết định được thuế suất thuế quan trong thời hạn này thì đầu sao cũng nên quyết định là có chấp nhận Cơ cấu và sản phẩm của nó là sản phẩm AICO hay không.
3. Ban Thư ký ASEAN sẽ cấp Giấy chứng nhận sản phẩm thích hợp (COE) trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được văn bản chuẩn y của các Nước tham gia.
4. Công ty tham gia sẽ sử dụng Giấy chứng nhận sản phẩm thích hợp để xin các cơ quan quốc gia có thẩm quyền thích hợp cho hưởng thuế suất thuế quan ưu đãi và các khuyến khích phi thuế quan.
5. Các nước tham gia sẽ cho phép hưởng thuế suất thuế quan ưu đãi trong vòng 60 ngày, kể từ ngày Ban Thư ký ASEAN cấp giấy chứng nhận sản phẩm thích hợp.

Điều 8. Cơ quan giám sát

1. Các Cơ quan quốc gia có thẩm quyền sẽ giám sát việc chấp hành của từng Cơ cấu AICO ở nước mình. Ban Thư ký ASEAN sẽ chịu trách nhiệm giám sát chung Chương trình AICO. Với mục đích này yêu cầu các Nước tham gia sẽ thường xuyên gửi cho Ban Thư ký ASEAN báo cáo về các Cơ cấu AICO ở nước mình.
2. Kỳ họp các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN và các tổ chức trực thuộc sẽ xem xét ự tiến triển và sự thực hiện Chương trình AICO.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Mọi mâu thuẫn phát sinh giữa các Nước thành viên ASEAN liên quan đến việc giải thích hay thực hiện Hiệp định này, trong chừng mực có thể, sẽ được giải quyết thông qua hoà giải giữa các bên. Nếu các mâu thuẫn đó không hoà giải được thì sẽ được trình lên Cơ quan giải quyết tranh chấp.

Điều 10. Sự gia nhập của các nước thành viên mới

Các Nước thành viên mới của ASEAN sẽ tham gia Hiệp định này bằng cách ký hiệp định và trao văn bản phê duyệt cho Tổng Thư ký ASEAN.

Điều 11. Các điều khoản khác

1. Phạm vi điều chỉnh của Hiệp định này được mở rộng cho tất cả các lĩnh vực bổ sung sau này sẽ bổ sung thêm.
2. Các Nước tham gia sẽ loại bỏ tất cả các hạn chế định lượng và hàng rào phi thuế quan áp dụng đối với sản phẩm AICO đã chuẩn y.

Điều 12. Điều khoản bãi bỏ

1. Kể từ khi có hiệu lực, Hiệp định này sẽ thay thế cho Hiệp định khung về Liên doanh công nghiệp ASEAN (AIJVs) ký ngày 15/12/1987 và Bản ghi nhớ về Chương trình cùng sản xuất các sản phẩm có chung nhãn mác (BBC) ký ngày 18/10/1988 với các điều kiện sau đây:

- a) Đình chỉ chấp nhận đơn xin đăng ký BBC và AIJVs kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực.
- b) Chỉ được phép bổ sung cho các mẫu mã đã chuẩn y thuộc chương trình BBC
- c) Các công ty BBC đang tồn tại sẽ được tiếp tục hưởng ưu đãi tối thiểu và sự công nhận cơ cấu nội địa đối với các sản phẩm đã chuẩn y cho tới ngày hết hạn mẫu xe du lịch hiện hữu đã chuẩn y trước đây.
- d) Đối với các liên doanh AIJVs đang tồn tại thì các ưu đãi sẽ chấm dứt vào ngày 31/12/2002. Từ ngày 1/1/2003 sẽ áp dụng mức thuế suất cuối cùng theo Chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT).

Điều 13. Các điều khoản cuối cùng

1. Chính phủ mỗi Nước thành viên ASEAN sẽ thi hành các biện pháp phù hợp để thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ Hiệp định này.
2. Bất kỳ một sửa đổi nào đối với Hiệp định này sẽ phải được nhất trí và có hiệu lực kể từ khi tất cả các Nước thành viên ASEAN chấp nhận.
3. Không được bảo lưu đối với bất kỳ điều khoản nào của Hiệp định này.
4. Hiệp định này được lưu chiếu tại Tổng Thư ký ASEAN. Tổng Thư ký ASEAN sẽ làm ngay các bản sao có xác nhận để chuyển cho các Nước thành viên ASEAN.

5. Hiệp định này sẽ có hiệu lực kể từ khi Tổng Thư ký ASEAN nhận được văn bản phê duyệt hoặc chấp nhận của Chính phủ các bên ký kết.

Chúng nhận rằng những người ký dưới đây đã ký Hiệp định về Chương trình Hợp tác công nghiệp ASEAN.

Làm tại Singapore ngày 17/4/1996 thành một văn bản duy nhất bằng tiếng Anh.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
BRU-NÊY ĐA-RU-XA-LAM
BỘ TRƯỞNG
CÔNG NGHIỆP VÀ TÀI NGUYÊN**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ IN-ĐÔ-NÊ-XI-A
BỘ TRƯỞNG
CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ MA-LAI-XI-A
BỘ TRƯỞNG
NGOẠI THƯƠNG VÀ CÔNG NGHIỆP**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ PHILIPPINES
BỘ TRƯỞNG
NGOẠI THƯƠNG VÀ CÔNG
NGHIỆP**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ SINGAPORE
BỘ TRƯỞNG
THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
VƯƠNG QUỐC THÁI LAN
PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
BỘ TRƯỞNG THƯƠNG MẠI**

Lê Văn Triết